TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 183/2023/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 209/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Quốc T, sinh năm 1995;

- Bà Đinh Thị T2, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ thường trú: Thôn HN, xã DS, huyện AS, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Y, khu phố V, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 46/2018 ngày 08/10/2018.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 có 01 người con tên Lê Quốc K, sinh ngày 20/02/2020. Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 thỏa thuận sau khi ly hôn bà Đinh Thị T2 là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, ông Lê Quốc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đinh Thị T2 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Quốc K, sinh ngày 20/02/2020; ông Lê Quốc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng /tháng, thực hiện từ tháng 4/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có một hoặc hai bên yêu cầu thì Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Quốc T và bà Đinh Thị T2 phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004113 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- UBND xã Đỉnh Sơn, H. Anh Sơn, T. Nghệ An;
(Giấy CNKH số 46/2018 ngày 08/10/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Quân